

ÔN LUYỆN VỀ DẤU CÂU

I – TỔNG KẾT VỀ DẤU CÂU

Dựa vào các bài đã học về dấu câu ở các lớp 6, 7, 8, lập bảng tổng kết về dấu câu theo mẫu dưới đây :

Dấu câu	Công dụng

II – CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VỀ DẤU CÂU

1. Thiếu dấu ngắt câu khi câu đã kết thúc

Xét ví dụ sau và trả lời câu hỏi.

Tác phẩm "Lão Hạc" làm em vô cùng xúc động trong xã hội cũ, biết bao nhiêu người nông dân đã sống nghèo khổ cơ cực như lão Hạc.

Ví dụ trên thiếu dấu ngắt câu ở chỗ nào ? Nên dùng dấu gì để kết thúc câu ở chỗ đó ?

2. Dùng dấu ngắt câu khi câu chưa kết thúc

Xét ví dụ sau và trả lời câu hỏi.

Thời còn trẻ, học ở trường này. Ông là học sinh xuất sắc nhất.

Dùng dấu chấm sau từ này là đúng hay sai ? Vì sao ? Ở chỗ này nên dùng dấu gì ?

3. Thiếu dấu thích hợp để tách các bộ phận của câu khi cần thiết

Xét ví dụ dưới đây và trả lời câu hỏi.

Cam quýt bưởi xoài là đặc sản của vùng này.

Câu này thiếu dấu gì để phân biệt ranh giới giữa các thành phần đồng chức ? Hãy đặt dấu đó vào chỗ thích hợp.

4. Lỗi lạm dụng công dụng của các dấu câu

Xét ví dụ dưới đây và trả lời câu hỏi.

Quả thật, tôi không biết nên giải quyết vấn đề này như thế nào và bắt đầu từ đâu ? Anh có thể cho tôi một lời khuyên không. Dừng bở mặc tôi lúc này.

Đặt dấu chấm hỏi ở cuối câu thứ nhất và dấu chấm ở cuối câu thứ hai trong đoạn văn này đã đúng chưa ? Vì sao ? Ở các vị trí đó nên dùng dấu gì ?

Ghi nhớ

Khi viết, cần tránh các lỗi sau đây về dấu câu :

- Thiếu dấu ngắt câu khi câu đã kết thúc ;
- Dùng dấu ngắt câu khi câu chưa kết thúc ;
- Thiếu dấu thích hợp để tách các bộ phận của câu khi cần thiết ;
- Lạm dụng công dụng của các dấu câu.

III – LUYỆN TẬP

1. Chép đoạn văn dưới đây vào vở bài tập và điền dấu câu thích hợp vào chỗ có dấu ngoặc đơn.

Con chó cái nằm ở gầm phản bỗng chốc vãy đuôi rồi rít () tỏ ra đáng bộ vui mừng ()

Anh Dậu lử thử từ cổng tiền vào với cả vẻ mặt xanh ngắt và buồn rười như kẻ sấp bị tù tội ()

Cái Tí () thằng Dần cùng vô tay reo ()

() A () Thầy đã về () A () Thầy đã về ()...

Mặc kệ chúng nó () anh chàng ốm yếu im lặng dựa gậy lên tấm phản cửa () nặng nhọc chống tay vào gối và bước lên thêm () Rồi lảo đảo đi đến cạnh phản () anh ta lăn kềnh lên trên chiếc chiếu rách ()

Ngoài đình () mõ đậm chan chát () trống cái đánh thùng thùng () tù và thổi như éch kêu ()

Chị Dậu ôm con vào ngồi bên phản () sờ tay vào trán chồng và se sàng hỏi ()

() Thế nào () Thầy em có mệt lắm không () Sao chậm về thế () Trán đã nóng lên đây mà ()

(Theo Ngô Tất Tố, Tắt đèn)

2. Phát hiện lỗi về dấu câu trong các đoạn sau đây và thay vào đó các dấu câu thích hợp (có điều chỉnh chữ viết hoa trong trường hợp cần thiết).

a) *Sao mai tới giờ anh mới về, mẹ ở nhà chờ anh mai. Mẹ dặn là : "Anh phải làm xong bài tập trong chiều nay."*

b) *Từ xưa trong cuộc sống lao động và sản xuất nhân dân ta có truyền thống thương yêu nhau giúp đỡ lẫn nhau trong lúc khó khăn gian khổ. Vì vậy có câu tục ngữ lá lành đùm lá rách.*

c) *Mặc dù đã qua bao nhiêu năm tháng. Nhưng tôi vẫn không quên được những kỷ niệm êm đềm thời học sinh.*